

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04 - 4 - 2024
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Nhật. Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Nơi cư trú: Xã Song Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

2. Bà Nguyễn Thị Sen. Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Nơi cư trú: Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 31/2024/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXX-ST ngày 25 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị V, sinh năm 1989; có mặt.

Địa chỉ: A, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Thành C, sinh năm 1976;

HKTT: Cụm 1, xã T, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (hiện đang bị tạm giam tại Trại tam giam số 01 Công an thành phố Hà Nội); có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai, nguyên đơn chị Trương Thị V trình bày:

Chị kết hôn với anh Lê Thành C tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội vào ngày 21/3/2017.

Sau khi kết hôn, chị về sinh sống tại gia đình nhà anh Công. Tình cảm vợ chồng sau khi kết hôn hạnh phúc, đến tháng 9 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Công không có công việc làm ổn định, hay ghen tuông và bạo lực

với chị nên vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 10/2017. Hiện tại chị được biết anh Công đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội về hành vi Giết người, kể từ khi ly thân đến nay chị không quan tâm, hỏi han đến anh Công. Nay xác định tình cảm vợ chồng với anh Công không còn nên chị tha thiết xin được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Lê Thành C không có con chung.

Tài sản chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên, về nợ: Không có.

- *Tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội, anh Lê Thành C có ý kiến trình bày gửi Tòa án như sau:* Anh với chị Trương Thị V kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 21/3/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Quá trình sống chung sau khi kết hôn giữa anh và chị Vân có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi nhau. Chị Vân đã bỏ nhà đi và vợ chồng sống ly thân từ khoảng tháng 10/2017 cho đến nay, hai bên không liên hệ với nhau. Nay chị Vân có đơn xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên, về nợ: Không có.

- *Tại phiên tòa:* Chị Trương Thị V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh Lê Thành C.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tòa án và Hội đồng xét xử:* Từ khi thụ lý vụ án, cũng như trong quá trình điều tra và thu thập chứng cứ vụ án, Tòa án đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thị V, cho chị Vân được ly hôn với anh Lê Thành C. Về con chung, tài sản, công sức, về nợ không có nên không phải xem xét. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Vân phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Trương Thị V có đơn khởi kiện về việc xin ly hôn anh Lê Thành C có hộ khẩu thường trú tại Cụm 1, xã T, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, đây là quan hệ về Ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Lê Thành C hiện đang bị Công an thành phố Hà Nội khởi tố để điều tra về

hành vi Giết người và đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Lê Thành C và anh Công đã có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ các quy định tại khoản 2 Điều 207, khoản 2 Điều 208, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thành Công.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Thị V và anh Lê Thành C được xác lập trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội vào ngày 21/3/2017 nên xác định là hôn nhân hợp pháp, theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào lời trình bày của chị Trương Thị V, anh Lê Thành C và các tài liệu điều tra thấy rằng: Chị Vân và anh Công sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn, sau đó thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn hai bên xác định là do trong cuộc sống chung bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Từ tháng 10/2017 hai bên sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Vân xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn, phía anh Công đồng ý ly hôn với chị Vân.

Như vậy, có cơ sở để xác định giữa chị Vân và anh Công trong cuộc sống chung vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích quan hệ hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không còn tồn tại nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vân đối với anh Công là phù hợp qui định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Vân và anh Công không có con chung nên nên Hội đồng xét xử không phải không phải xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản, công sức đóng góp với gia đình hai bên, về nợ: Chị Vân và anh Công đều trình bày không có tài sản, công sức, nợ chung nên Hội đồng xét xử không phải xem xét, giải quyết.

[5] Án phí: Chị Trương Thị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Trương Thị V, bị đơn anh Lê Thành C có quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị V. Chị Trương Thị V được ly hôn anh Lê Thành C.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản, công sức đóng góp với gia đình hai bên, về nợ: Không có.

4. Án phí: Chị Trương Thị V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Trương Thị V đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010124 ngày 19/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

5. Quyền kháng cáo: Chị Trương Thị V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Lê Thành C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã T, huyện Đan Phượng, TP Hà Nội; (GCNKH số 18/2017, đăng ký ngày 21/3/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Văn Tuyến

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- UBND xã T, h. Đan Phượng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Văn Tuyển